

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 45/2021/HNGĐ-ST

Ngày 15-9-2021

V/v tranh chấp ly hôn, về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 211/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 708/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị Chi M; nơi cư trú: Số 19/63 H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Trung H; ĐKNKTT: Số 9A35 lô phụ X, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành hình phạt tại Phân trại số 1, trại giam X, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 13 tháng 4 năm 2021 cùng lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đinh Thị Chi M trình bày: Chị kết hôn với anh Phạm Trung H năm 2013 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, quận L, thành phố Hải Phòng. Quá trình vợ chồng chung sống ngay từ thời gian đầu đã không có hạnh phúc.

Nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không phù hợp nên thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Anh H là người ham chơi dẫn đến kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, bạn bè động viên, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả và ngày càng trầm trọng hơn. Cũng do ham chơi nên năm 2016 anh H đã vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Hiện đang chấp hành án tại trại giam X; L, T, Hải Phòng. Từ khi anh H chấp hành án tại Trại Giam X, thời gian đầu chị M thỉnh thoảng có đến thăm nom, khoảng 4 năm trở lại đây vợ chồng không còn gặp nhau, không ai quan tâm đến ai về tình cảm cũng như về kinh tế. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Ngọc Mỹ T, sinh ngày 17/9/201X. Ly hôn, chị M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con trưởng thành và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về chia tài sản: Chị M không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành biện pháp thu thập chứng cứ, (lấy lời khai của anh Phạm Trung H). Tại bản tự khai đề ngày 13/8/2021 anh H trình bày: Anh và chị M có xây dựng gia đình với nhau nhưng anh không nhớ thời gian kết hôn và làm thủ tục đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, anh H không trình bày cụ thể, tuy nhiên nay chị M có yêu cầu xin ly hôn với anh, anh đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nuôi con chung: Anh H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Phạm Ngọc Mỹ T, sinh ngày 17/9/201X. Do hiện nay anh đang phải chấp hành án tại Trại giam X H nên không có điều kiện chăm sóc con chung, anh H đồng ý giao con chung cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, sau khi chấp hành xong án phạt tù anh sẽ có trách nhiệm theo thỏa thuận với chị M về việc nuôi và cấp dưỡng cho cháu T.

Về chia tài sản: Anh H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, chị M giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh H cũng như những quan điểm về con chung và tài sản chung đã trình bày ở trên.

Anh H đã được triệu tập hợp lệ, vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án nhân dân quận Lê Chân giải quyết cho anh chị được ly hôn với nhau, cũng như những quan điểm về con chung và tài sản chung đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

- Kiểm sát viên tham gia phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

+ Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa; nguyên đơn; bị đơn chấp hành đúng các quy định về tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51; Điều 56, các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 4 Điều 203; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Đinh Thị Chi M và anh Phạm Trung H được ly hôn. Về con chung: Giao con chung là Phạm Ngọc Mỹ T cho chị Đinh Thị Chi M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật, về cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận nên không giải quyết. Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét. Chị M phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Theo Đơn khởi kiện xin ly hôn và Đơn xin xác nhận tạm trú thể hiện anh Phạm Trung H có nơi cư trú cuối cùng tại: Số 9A35 lô phụ X, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án tại Trại giam X (L, T, Hải Phòng). Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án khởi kiện xin ly hôn giữa chị Đinh Thị Chi M và anh Phạm Trung H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn là anh Phạm Trung H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh H.

[3] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị Chi M, sinh năm 198X và anh Phạm Trung H, sinh năm 198X kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận L, thành phố Hải Phòng vào ngày 03 tháng 4 năm 2013. Quan hệ hôn nhân giữa chị M và anh H là hợp pháp.

[4] Quá trình vợ chồng chung sống, theo chị M trình bày: Tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng từ năm 2016 và không còn khả năng đoàn tụ. Kể từ khi anh H chấp hành án tại Trại Giam X, khoảng 04 năm trở lại đây vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau về tình cảm cũng như về kinh tế, nay chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H, anh H nhất trí ly hôn với chị M và đề nghị Tòa án giải quyết. Mặt khác qua điều tra xác minh cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị M và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, gia đình, bạn bè cũng đã động viên, khuyên giải nhiều nhưng không có kết quả, hiện anh H đang phải chấp hành án (15 năm tù) tại Trại tạm giam X H. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị M và anh H trên thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được, bởi vậy yêu cầu của chị M xin được ly hôn với anh H là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với thực tế, phù hợp với qui định tại các điều 51 và 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Ngọc Mỹ T, sinh ngày 17/9/201X. Trong trường hợp vợ chồng ly hôn, hai bên cùng thống nhất giao con chung cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy việc thỏa thuận giữa hai bên về việc nuôi con chung và tiền cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về chia tài sản: Chị M và anh H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét việc phân chia tài sản chung giữa hai bên.

[7] Về án phí: Chị M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đinh Thị Chi M và anh Phạm Trung H.

- Về nuôi con chung: Giao con chung là Phạm Ngọc Mỹ T, sinh ngày 17 tháng 9 năm 201X cho chị Đinh Thị Chi M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con tạm thời không đặt ra.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Chi M phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được tình trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tiền số 0014779 ngày 18 tháng 6 năm 2021. Chị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Chị M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

- Về quyền thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân (để thi hành);
- UBND phường L, quận L, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 03/4/201X);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phong Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phong Lan

